

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17-6-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giang Văn TH

Bà Dương Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- *NG đơn:* Chị Bùi Thị TH; nơi ĐKKHKT: Số 63 PTĐ, phường DH1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Khu 1, thị trấn PT, huyện KM, tỉnh HD; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Dương Quang H; nơi cư trú: Số 63 PTĐ, phường DH1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 02 năm 2020, bản tự khai NG đơn là chị Bùi Thị TH trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H quyết định kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 03/7/2015.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn và về chung sống cùng nhau, anh chị nảy sinh nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống từ tình cảm đến kinh tế. Về phía anh H là người không có trách nhiệm, TH quan tâm đến gia đình, vợ con. Nhiều lần chị TH đã khuyên giải nhưng không có kết quả. Bên cạnh đó anh H còn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên thường xuyên đối xử lạnh nhạt với chị. Tính đến nay anh chị sống ly thân mỗi người một nơi được hơn một năm không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị TH thấy đời sống chung không thể tiếp tục duy trì nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị TH và anh H có 01 con chung là Dương TH NG, sinh ngày 26/01/2016. Chị có nguyện vọng và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu NG. Việc cấp dưỡng nuôi con chị tự thỏa thuận với anh H nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên chị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Dương Quang H:

Trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi gửi Thông báo thụ lý anh H không có ý kiến gì bằng văn bản. Tòa án triệu tập anh H để lấy lời khai để làm rõ về mâu thuẫn vợ chồng trong quá trình chung sống cũng như quan điểm của cá nhân anh đối với các vấn đề về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung nhưng anh H không đến Tòa án. Qua xác minh tại địa phương thì anh H hiện đang cư trú tại số 63 PTĐ, phường ĐH1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H qua bố để anh H là ông Dương Tiến Dũng ở cùng địa chỉ với anh H và cam kết giao lại trực tiếp cho anh H nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. NG đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn, chị TH và anh H nảy sinh nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống từ tình cảm đến kinh tế. Hiện nay anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Do vậy cần xác định

tình trạng hôn nhân đã trầm trọng do vậy đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị TH

Về con chung: Hiện nay con chung là cháu Dương TH NG, sinh ngày 26/01/2016 hiện đang ở với chị TH. Chị TH có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung nên đề nghị HĐXX chấp nhận. Việc cấp dưỡng nuôi con chị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị TH không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Chị TH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Dương Quang H, đang cư trú tại số 63 Phủ Thượng Đoạn, phường Đồng Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: NG đơn là chị Bùi Thị TH vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh H là bị đơn không có yêu cầu phản tố đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt NG đơn và bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H quyết định kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 03/7/2015, theo quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống: Ngay sau khi kết hôn, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. NG nhân là do nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống từ tình cảm đến kinh tế. Hơn 1 năm trở lại đây anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, chị TH đã cùng con gái về nhà mẹ đẻ của chị TH ở tỉnh Hải Dương sinh sống. Anh chị không ai quan tâm đến ai về mọi mặt. Tuy trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh H không có mặt nhưng chị TH có gửi cho Tòa án Đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình của anh H và chị TH đề ngày 30/01/2020, anh H, chị TH đã cùng ký vào

đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hải An công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gửi Tòa án. Mặt khác, Tòa án tiến hành xác minh tại gia đình, ông Dương Tiến Dũng là bố đẻ của anh H xác nhận anh H và chị TH kết hôn tự nguyện vào năm 2015 và có 01 con chung là cháu Dương TH NG, sinh năm 2016; khoảng 1 đến 2 năm trở lại đây giữa chị TH và anh H có nhiều mâu thuẫn, hai anh chị đã sống ly thân và cả hai đều thuận tình ly hôn, không có tranh chấp gì. Hội đồng xét xử nhận định, thực tế anh H và chị TH đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình, vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng theo Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị TH xin được ly hôn với anh Dương Quang H.

[4] Về con chung: Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H có 01 con chung là Dương TH NG, sinh ngày 26/01/2016. Chị TH yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu NG cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy cháu NG còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ, đồng thời hiện cháu đang ở với chị TH và được chăm sóc, giáo dục tốt, cháu phát triển tốt nên yêu cầu của chị TH có căn cứ chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị TH đề nghị được tự thỏa thuận với anh H, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị TH đề nghị tự thỏa thuận với anh H, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Chị Bùi Thị TH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị TH được ly hôn với anh Dương Quang H.

2. Về con chung:

- Giao con chung là Dương TH NG, sinh ngày 26/01/2016 cho chị Bùi Thị TH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị TH không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị TH phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005531 ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị TH đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Bùi Thị TH và anh Dương Quang H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, HP
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Giang Văn TH

Dương Thị Hồng Vân

Nguyễn Thị Hằng

